**PHỤ LỤC 1**

**DANH MỤC HƯỚNG/LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU, NGƯỜI HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH VÀ SỐ LƯỢNG NGHIÊN CỨU SINH CÓ THỂ NHẬN NĂM 2020**

*(Kèm theo Thông báo số /TB-ĐHQN ngày của Hiệu trưởng*

*Trường Đại học Quy Nhơn)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chuyên ngành**  **đào tạo** | **Các hướng/lĩnh vực nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh** | **Họ tên, học hàm/học vị người có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh** | **Số lượng NCS có thể nhận** |
| 1 | Đại số và lí thuyết số | Hình học đại số thực, Tối ưu đa thức | PGS.TS. Lê Công Trình | 02 |
| Tính toán ma trận và ứng dụng | TS. Lê Thanh Hiếu | 01 |
| 2 | Toán giải tích | - Một số hướng nghiên cứu về bất đẳng thức và ứng dụng  - Một số hướng nghiên cứu về biến đổi tích phân và ứng dụng | PGS.TS. Đinh Thanh Đức | 01 |
| Giải tích phức, Giải tích hàm | PGS.TS. Thái Thuần Quang | 01 |
| Tối ưu, Giải tích không trơn, Giải tích lồi | PGS.TSKH. Huỳnh Văn Ngãi | 01 |
| Lý thuyết điều khiển | PGS.TS. Đinh Công Hướng | 02 |
| Lý thuyết điều khiển | PGS.TS. Phan Thanh Nam | 01 |
| Lý thuyết điều khiển | TS. Lê Quang Thuận | 01 |
| Giải tích điều hòa, Lý thuyết toán tử | PGS.TS. Lương Đăng Kỳ | 01 |
| Tối ưu, Giải tích không trơn, Giải tích lồi | TS. Nguyễn Hữu Trọn | 01 |
| **STT** | **Chuyên ngành**  **đào tạo** | **Các hướng/lĩnh vực nghiên cứu cần nhận nghiên cứu sinh** | **Họ tên, học hàm/học vị người có thể hướng dẫn nghiên cứu sinh** | **Số lượng NCS có thể nhận** |
| 3 | Hóa lí thuyết và Hóa lí | Vật liệu dùng làm anốt cho pin liti | PGS. TS. Võ Viễn | 01 |
| - Tương tác yếu trong hóa học; hóa học CO2 siêu tới hạn; vật liệu hấp phụ hợp chất hữu cơ độc hại, chất kháng sinh; hóa học cluster  - Nghiên cứu động học và cơ chế phản ứng | PGS.TS. Nguyễn Tiến Trung | 01 |
| Nghiên cứu lý thuyết cấu trúc và tính chất của hạt nanocluster bằng phương pháp hóa học tính toán | PGS.TS. Vũ Thị Ngân | 01 |
| Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano từ oxit đất hiếm, ứng dụng chế tạo hệ sensor điện hóa | PGS.TS. Cao Văn Hoàng | 01 |
| Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng của hệ vật liệu MFe2O4 (M là các kim loại chuyển tiếp)/ graphen và vật liệu trên cơ sở graphen trong xúc tác, hấp phụ và cảm biến điện hóa | PGS.TS. Nguyễn Thị Vương Hoàn | 01 |